

HĐTL VN30 – QUAN SÁT KHẢ NĂNG HỒI PHỤC KỸ THUẬT CỦA VN30-INDEX TẠI NGƯỠNG 880 ĐIỂM

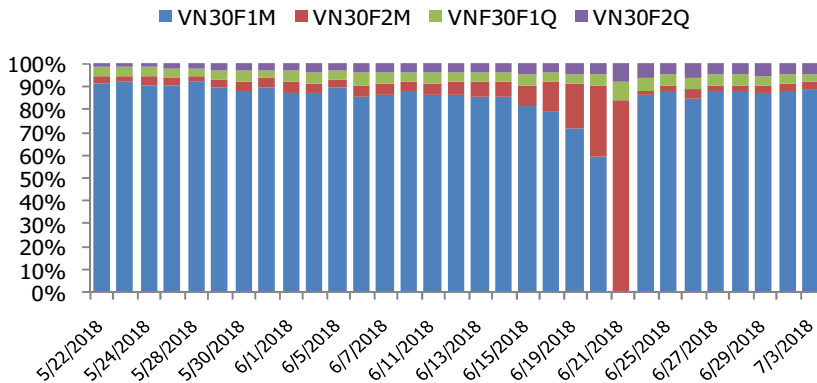
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1807	19/07/2018	16	890.1	4.15
VN30F1808	16/08/2018	44	891.1	7.16
VN30F1809	20/09/2018	79	893.9	9.39
VN30F1812	20/12/2018	170	892.1	24.41

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên hôm nay, nhóm ngân hàng dẫn đầu mức giảm của thị trường khi có tới 5 mã giảm sàn (BID, CTG, STB, TCB, VPB). Nhóm cổ phiếu bất động sản không kém phần khi VIC, VHM, DXG, LDG cũng ở tình trạng "trắng bên mua". Cổ phiếu chứng khoán, cổ phiếu xây dựng, hay dầu khí cũng đồng loạt giảm mạnh. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 41,14 điểm (-4,34%) xuống còn 906,01 điểm, HNX-Index giảm 3,97 điểm (-3,86%) xuống 98,8 điểm. Thanh khoản của thị trường có sự cải thiện khi tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 237,4 triệu đơn vị, tương ứng với giá trị giao dịch đạt 5.454 tỷ đồng. Khối ngoại hôm nay bán ròng khá mạnh với giá trị gần 380 tỷ đồng trên toàn thị trường và điều này đã gây ảnh hưởng không nhỏ tới tâm lý nhà đầu tư.
- Kịch bản giao dịch không có nhiều thay đổi so với các phiên lao dốc trước đó. Nhịp hồi với thanh khoản yếu của VN30-Index là điểm Short mạnh trong phiên sáng nay. Tuy nhiên, tình trạng thu hẹp của basis VN30F1807 cùng sự cải thiện của thanh khoản VN30-Index mang lại kỳ vọng hồi phục trên thị trường cơ sở. Do đó, dù xu hướng giảm điểm vẫn chiếm ưu thế nhưng nhà đầu tư cần quan sát khả năng hồi phục kỹ thuật trong phiên của VN30-Index tại ngưỡng 880 điểm trong phiên ngày mai.
- Về mặt kỹ thuật, áp lực bán tháo đẩy VN30-Index xuyên thủng ngưỡng hỗ trợ 900 điểm. Điểm tích cực là việc thanh khoản cải thiện mạnh trong phiên hôm nay. Các chỉ báo kỹ thuật Stochastic và MACD cho tín hiệu bán mạnh hàm ý về rủi ro ngắn hạn gia tăng. Hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:880 điểm, S2:873 điểm và S3:850 điểm, trong khi kháng cự mạnh R1: 900 điểm, R2: 912 điểm và R3:921 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Xu hướng giảm điểm của thị trường vẫn chiếm ưu thế, do đó các vị thế Short ưu tiên nắm giữ và xem xét chốt lời tại các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn. Các vị thế Long mở ra nếu VN30 trụ vững trên ngưỡng hỗ trợ 880 điểm, chốt lời kỳ vọng kỳ vọng 910-920 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 870 điểm.

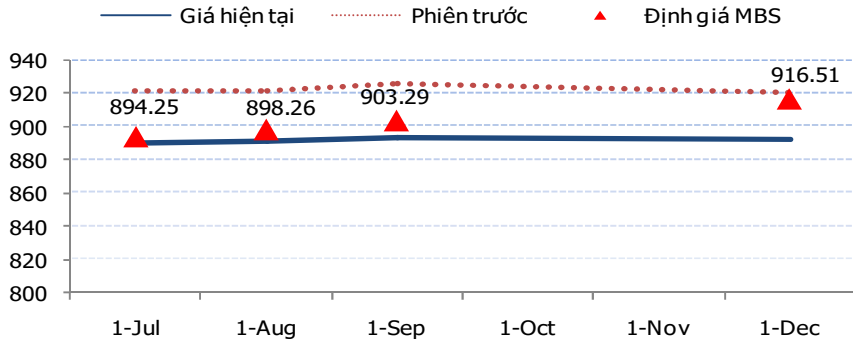
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Chiến lược Short tiếp tục nắm giữ, chốt lời trong vùng kỳ vọng 870-880 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 910 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Nắm giữ vị thế Long spread (VN30F1812-VN30F1809), chỉ nên xem xét chốt lời khi spread của hai hợp đồng tăng lên hơn +4 điểm. Hạn chế giao dịch mua/bán chênh lệch hợp đồng khi chưa có những tín hiệu mở vị thế mới.

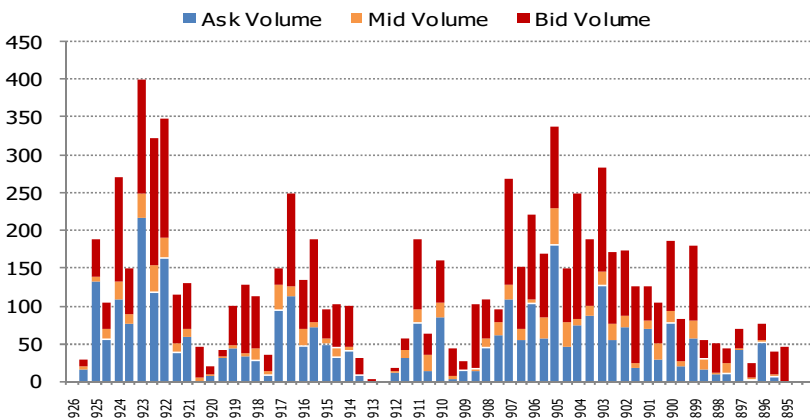
ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HỢTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+ / - Chỉ số	KLGD	%+ / - KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+ / - OI
VN30F1807	890.1	-3.36	138,450	7.37	12042	5.78
VN30F1808	891.1	-3.35	529	9.52	411	17.09
VN30F1809	893.9	-3.48	224	25.84	516	1.98
VN30F1812	892.1	-3.09	187	-28.90	644	-3.45
Tổng			139,390	7.33	13,613	5.46

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1807



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTL

- Thị trường phái sinh phiên hôm nay tiếp tục diễn biến đồng pha với cơ sở. Đóng cửa, cả 4 mã hợp đồng tương lai đều giảm sâu từ 28,4-32,2 điểm. VN30F1807 tạo đáy mới 890,1 điểm, giảm 3,36% tương ứng 30,9 điểm so với phiên trước, basis được thu hẹp về mức 1,87 điểm. Mã hợp đồng VN30F1808 giảm 3,35% lùi về 891,1 điểm, hiện thấp hơn chỉ số cơ sở chỉ 0,87 điểm. Hợp đồng tháng 9 và tháng 12 giảm lần lượt 3,48% và 3,09% đạt 893,9 và 892,1 điểm. Theo đó basis của hai hợp đồng này đạt lần lượt -1,93 và -0,13 điểm.
- Những phiên giao dịch có giá trị trên 10.000 tỷ đồng không còn là điều mới mẻ trong thời gian gần đây. Tổng thanh khoản trên thị trường ngày hôm nay tăng 7,3% so với phiên trước đạt 139.390 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó KLGD hợp đồng tháng 7 đạt 138.450 hợp đồng, tăng 7,4%. KLGD hợp đồng tháng 8 và tháng 9 đồng loạt tăng lần lượt 9,5% và 25,8% đạt 529 và 224 hợp đồng được khớp lệnh. Mã hợp đồng VN30F1812 có KLGD giảm 29% đạt 187 hợp đồng. Tổng giá trị giao dịch toàn thị trường đạt 12.684,82 tỷ đồng, tăng 5,7% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1807 là 894,25 điểm (cao hơn 4,15 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1808 là 898,26 điểm (+7,16 điểm), VN30F1809 là 903,29 điểm (+9,39 điểm), VN30F1812 là 916,51 điểm (+24,41 điểm).

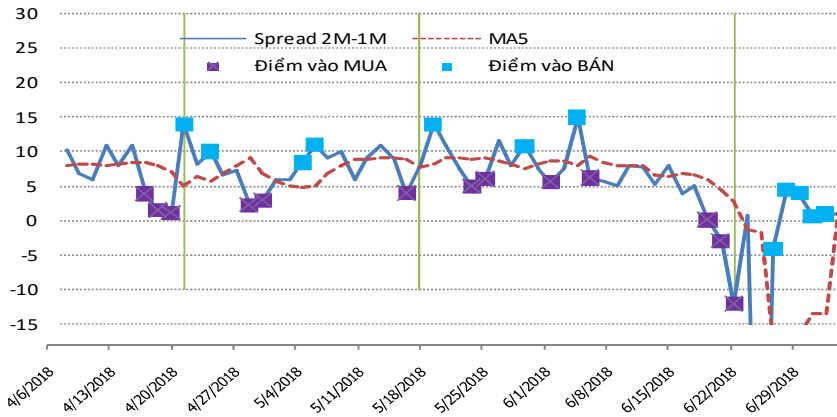
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



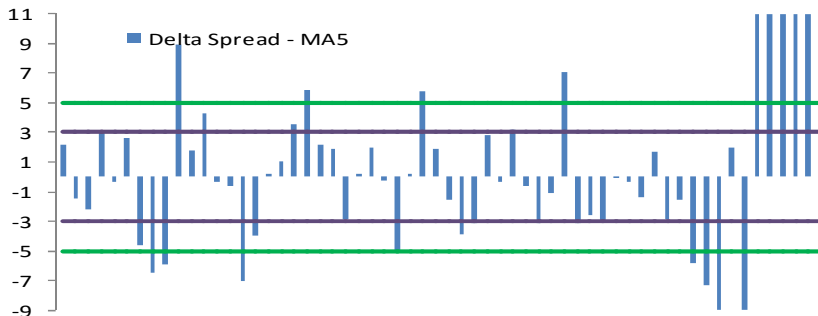
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F1808 - VN30F1807	1	1	0	1.24	-0.24
VN30F1809 - VN30F1807	3.8	5.1	-1.3	0.56	3.24
VN30F1809 - VN30F1808	2.8	4.1	-1.3	-0.68	3.48
VN30F1812 - VN30F1807	2	-0.5	2.5	1.56	0.44
VN30F1812 - VN30F1808	1	-1.5	2.5	0.32	0.68
VN30F1812 - VN30F1809	-1.8	-5.6	3.8	1	-2.8

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F1M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



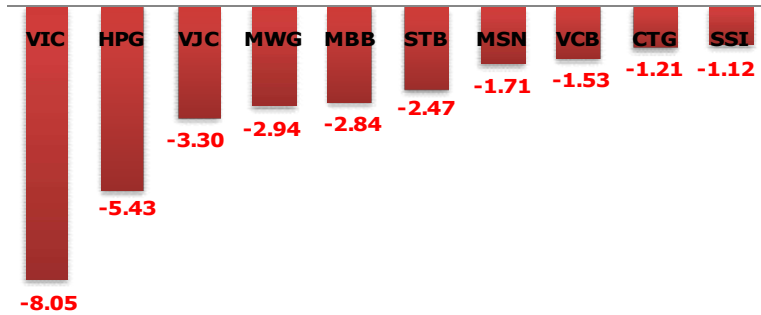
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Bất chấp đà sụt giảm mạnh trên thị trường cơ sở và phái sinh, diễn biến spread của các hợp đồng tiếp tục đi ngang khi giá của cả 4 hợp đồng luôn bám sát nhau và theo sát diễn biến của chỉ số cơ sở. Trong thời gian qua, xu hướng của thị trường giao dịch hợp đồng tương lai chủ yếu được dẫn dắt bởi chỉ số cơ sở mà ít dựa trên thông tin hay những đặc điểm cấu trúc của thị trường. Điều này khiến xu hướng không bền vững và tiềm ẩn nhiều rủi ro cho nhà đầu tư giao dịch trong ngắn và trung hạn (tức nắm giữ vị thế qua phiên). Do đó, các giao dịch spread càng trở nên khó khăn hơn.
- Đóng cửa phiên giao dịch hôm nay, chênh lệch hai hợp đồng tháng 8 và tháng 7 tiếp tục ở mức 1 điểm, trong khi đó chênh lệch hai hợp đồng tháng 12 và tháng 9 tăng thêm 3,8 điểm so với phiên trước lên mức -1,8 điểm. Nếu nhà đầu tư đã có cơ hội mở vị thế Long spread (VN30F1812 – VN30F1809) như được khuyến nghị trong bản tin trước, thì nên tiếp tục nắm giữ vị thế, và chỉ nên xem xét chốt lời khi spread của hai hợp đồng tăng lên hơn +4 điểm. Còn lại, nhà đầu tư nên kiên nhẫn chờ đợi xu hướng spread hình thành rõ ràng hơn và hạn chế giao dịch mua/bán chênh lệch hợp đồng trong khoảng thời gian này khi chưa có những tín hiệu mở vị thế mới.

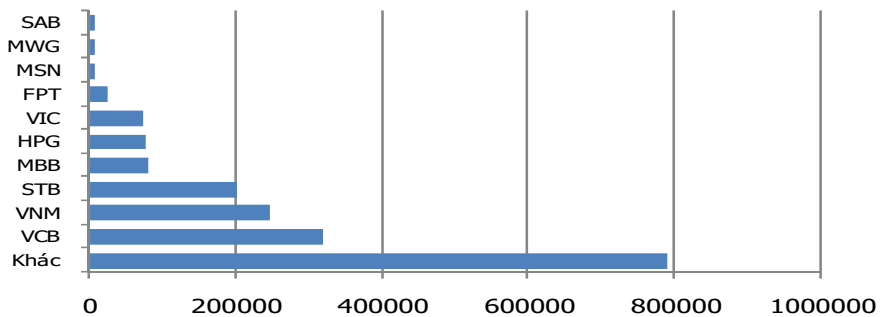
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



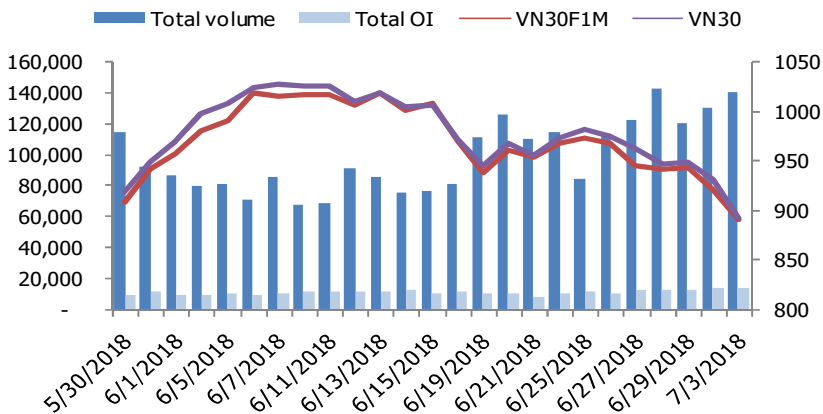
MÃ GIẢM ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HDTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch mới với việc sắc đỏ vẫn chiếm ưu thế hơn và tiếp tục khiến thị trường rơi vào trạng thái khó khăn. VIC, VNM và GAS là những cổ phiếu tác động tới chỉ số nhiều nhất, tuy nhiên tâm điểm của thị trường vẫn nằm ở dòng cổ phiếu ngân hàng. Sự điều chỉnh của thị trường đã kích hoạt trạng thái "call margin" khiến cho nhiều mã cũng giảm sàn. Càng về cuối phiên, lực bán càng được đẩy mạnh, và bên mua sớm đầu hàng với lượng cung dồi dào khiến thị trường bị kéo sập về mức thấp nhất từ đầu năm tới nay. Nhóm ngân hàng dẫn đầu mức giảm của VN30 khi có tới 3 mã giảm sàn (VIC, CTG, STB). Nhóm cổ phiếu bất động sản không kém phần khi VIC, DXG cũng ở tình trạng "trắng bên mua". Cổ phiếu chứng khoán, cổ phiếu xây dựng, hay dầu khí cũng đồng loạt giảm mạnh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 38,15 điểm (-4,10%) xuống 891,97 điểm, số mã giảm giá chiếm ưu thế với 29 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 67,91 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.395 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng gần 340 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như VIC (-220 tỷ), CTG (-67 tỷ), BID (-43 tỷ), HPG (-42 tỷ), STB (-22 tỷ),... Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như VCB (+68 tỷ), HDB (+19,73 tỷ), AAA (+16,87 tỷ), VRE (+10,89 tỷ),....

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	906.01	- 4.34	17.06	7.95
Dow Jones	24,174.82	- 0.54	18.13	1.67
S&P 500	2,713.22	- 0.49	20.78	1.99
Nikkei 225	21,785.54	- 0.12	16.68	4.30
Shanghai	2,786.89	0.41	13.57	15.73
DAX	12,349.14	0.91	13.76	4.30
Vàng	1,258.10	0.37	-	4.37
Dầu WTI	74.71	0.77	-	23.72

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Sáu – 29/06/2018			
[UK] GDP quý 1/2018	0.1%	0.1%	0.2%
Thứ Hai – 02/07/2018			
[UK] PMI sản xuất tháng 6	54.3	54.1	54.4
[US] PMI sản xuất tháng 6	58.7	58.2	60.2
Thứ Tư – 04/07/2018			
[UK] PMI dịch vụ tháng 6	54.0	53.9	
[EU] PMI dịch vụ tháng 6	55.0	55.0	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ quay đầu giảm điểm vào cuối phiên giao dịch thứ Ba, do lực kéo của các dòng cổ phiếu công nghệ và tài chính. Tất cả các chỉ số cổ phiếu chính trên thị trường đều đóng cửa trong sắc đỏ, với S&P500 sụt giảm sau khi tòa án Trung Quốc tạm thời cấm kinh doanh chip của Micron Technology Inc trong nước này. Chỉ số Nasdaq 100 giảm mạnh hơn 1% ngay khi thông tin này được công bố. Trước thềm nghỉ lễ quốc khánh, các thị trường của Mỹ đều đóng cửa sớm với thị trường cổ phiếu đóng cửa lúc 1 giờ chiều ở New York, trong khi thị trường trái phiếu đóng cửa lúc 2 giờ chiều. Đô la Mỹ giảm giá.
- Cổ phiếu các công ty viễn thông dẫn dắt đà tăng của thị trường cổ phiếu châu Âu, giúp chỉ số Stoxx Europe 600 tăng 0,8%. Trước đó tại Trung Quốc, cam kết của thống đốc ngân hàng trung ương nước này rằng sẽ không sử dụng nhân dân tệ như một vũ khí trong bất kỳ tranh chấp thương mại nào, đã xoa dịu một số lo ngại và giúp giá tiền tệ này đảo chiều, đi lên. Điều đó, nhìn chung, cũng hỗ trợ thúc đẩy tiền tệ của các nước đang phát triển tăng giá. Trong khi đó, cuộc xung đột thương mại toàn cầu giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới có vẻ như ngày càng tồi tệ hơn, khi Tổng thống Donald Trump đang thực hiện các biện pháp để ngăn chặn China Mobile Ltd. xâm nhập vào thị trường Mỹ.
- Giá dầu tăng lên trên 75 USD/thùng lần đầu tiên kể từ tháng 11/2014 trước khi thu hẹp đà tăng, hiện giao dịch quanh mức 74,7 USD/thùng. Trong khi đó, vàng tăng giá, leo lên mức 1258,1 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Nhóm cổ phiếu bất động sản có phiên giao dịch kém tích cực khi VIC, VHM, DXG, LDG đóng cửa trong tình trạng "trắng bên mua". Trong đó, VIC giảm sàn xuống còn 99.700 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, đường giá xuyên thủng các ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn và các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu bán nên khả năng rung lắc sẽ xảy ra trong những phiên tới. Ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn đối với cổ phiếu là 90.000-95.000 đồng/cp, ngưỡng kháng cự mạnh là 105.000-110.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
HPG	General Industrials	10.52	36,300	-5.47	6.89%	217.54	-0.48	9.13	2.25
VNM	Food Producers	11.02	170,000	-0.58	0.65%	179.26	-0.08	27.27	9.56
VIC	Real Estate Investment & Services	12.00	99,700	-7.00	7.32%	325.80	-0.58	51.61	8.99
VJC	Travel & Leisure	8.19	133,000	-4.32	5.83%	46.60	-0.06	14.05	6.80
MSN	Financial Services	7.09	74,000	-2.63	6.10%	91.77	-0.37	21.46	5.22
MBB	Banks	5.32	23,450	-5.63	7.48%	158.42	-0.04	10.19	1.45
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.78	100,100	-6.45	8.39%	111.38	-1.21	12.72	4.45
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.08	39,000	-2.99	4.23%	53.57	-1.05	7.86	1.99
SAB	Beverages	4.99	228,100	-0.83	2.09%	11.91	-1.12	31.56	10.09
STB	Banks	3.82	10,350	-6.76	8.70%	71.02	-0.17	13.65	0.79
VCB	Banks	4.58	56,000	-3.61	4.11%	191.61	-0.52	19.39	3.60
ROS	Construction & Materials	1.29	40,100	-0.50	8.78%	33.64	-3.30	29.05	3.99
NVL	Real Estate Investment & Services	3.61	50,000	-2.15	2.20%	69.65	-2.94	19.73	3.25
SSI	Financial Services	1.91	25,800	-6.18	7.95%	169.91	-5.43	9.92	1.44
PLX	Oil & Gas Producers	1.45	55,100	-5.81	6.36%	25.11	-1.71	18.87	2.99
GAS	Oil & Gas Producers	1.81	83,000	-6.11	6.63%	47.11	-2.84	16.12	3.61
CTG	Banks	1.82	21,500	-6.93	8.37%	276.40	-0.08	10.22	1.22
REE	Industrial Engineering	1.15	29,600	-3.43	4.05%	17.65	0.17	6.43	1.16
SBT	Food Producers	1.12	14,700	1.73	3.83%	26.45	-1.12	13.53	1.16
GMD	Industrial Transportation	0.85	23,500	-3.69	4.68%	10.91	-0.71	4.06	1.19
CII	Construction & Materials	1.00	25,500	-0.39	3.61%	12.14	-1.53	21.11	1.27
CTD	Construction & Materials	1.39	142,000	-4.05	5.63%	14.07	-2.47	7.01	1.45
HSG	Industrial Metals & Mining	0.55	10,550	-6.64	7.58%	50.00	-0.04	4.48	0.74
KDC	Food Producers	0.93	33,000	-0.90	2.13%	3.88	-8.05	22.00	1.07
BVH	Nonlife Insurance	1.14	73,500	-4.55	6.26%	9.28	-0.29	31.00	3.52
BID	Banks	0.90	23,050	-6.87	9.11%	116.73	-0.59	11.35	1.65
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	1.02	98,200	-1.80	3.57%	15.32	-0.35	22.60	4.61
BMP	Construction & Materials	0.53	56,500	-1.74	4.32%	10.31	-0.80	10.25	1.82
DPM	Chemicals	0.59	16,600	-1.19	2.11%	13.76	-0.36	11.64	0.81
NT2	Electricity	0.57	28,900	-0.69	2.10%	13.71	-0.06	10.92	1.59

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ tháng 10/2017 đến nay	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp 20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức 10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthihai@mbs.com.vn